

BÁO CÁO

Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định
(Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023)

Kính gửi: Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

Thực hiện Văn bản số 8035/MTTW-BTT ngày 15/4/2024 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc đề nghị báo cáo theo Kế hoạch số 870/KH-MTTW-BTT ngày 11/4/2024, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023) như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Bình Định là tỉnh thuộc vùng Duyên hải Nam Trung bộ, là 1 trong 5 tỉnh của Vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung, có vị trí chiến lược tại khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên, với hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ, đầy đủ các phương thức vận tải; nằm ở trung điểm của trục giao thông đường sắt và đường bộ Bắc - Nam Việt Nam, đồng thời là cửa ngõ ra biển Đông gần nhất và thuận lợi nhất của Tây Nguyên, Nam Lào, Đông Bắc Campuchia và Đông Bắc Thái Lan thông qua Quốc lộ 19 và cảng biển quốc tế Quy Nhơn. Bình Định có tổng diện tích tự nhiên 6.025 km², dân số khoảng 1,5 triệu người; gồm 11 đơn vị hành chính: 01 thành phố, 02 thị xã và 08 huyện; với 159 xã, phường, thị trấn.

Những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định đã có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả rất quan trọng: kinh tế tăng trưởng khá, giá trị tổng sản phẩm địa phương tăng bình quân hàng năm 7,6%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp, dịch vụ; du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; thu ngân sách vượt kế hoạch đề ra; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển của tỉnh. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, xóa đói giảm nghèo có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng lên. An ninh - quốc phòng được giữ vững. Bình Định đã vươn lên trở thành tỉnh phát triển của khu vực miền Trung.

Nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, trong những năm qua, tỉnh Bình Định đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; đã tập trung triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng như: Dự án Đường cao tốc Bắc - Nam, xây dựng đường ven biển ĐT 639, nâng cấp mở rộng tuyến đường vào Cảng Hàng không Phù Cát, cải tạo, nâng cấp đường Trần Nhân

Tông, Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex - Bình Định, Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối đường Tây tỉnh, Khu đô thị mới khu vực chợ Góc, Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới, Khu đô thị và Khu du lịch sinh thái Diêm Vân, đường Điện Biên Phủ nối dài đến khu đô thị Diêm Vân, Khu dân cư dọc tuyến đường nối từ đường trục Khu kinh tế đến Khu tâm linh chùa Linh Phong, Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới, hệ thống Tiêu thoát lũ sông Dinh,...Do đó, người có đất bị thu hồi để triển khai thực hiện các dự án phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Trong năm 2022 và năm 2023, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Bình Định có tăng hơn so với cùng kỳ năm 2021. Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, công dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

1. Về công tác chỉ đạo

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến quán triệt, ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn để tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Trong kỳ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 22 văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh¹.

1. Một số văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: Văn bản số 1250/UBND-TD ngày 14/3/2022 về việc phối hợp vận động, giải thích và xử lý theo quy định của pháp luật đối với công dân khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan hành chính trái pháp luật; Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 về việc thành lập Tổ công tác tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, kiến nghị phức tạp, đông người, dư luận xã hội quan tâm; Văn bản số 2213/UBND-TD ngày 26/4/2022 về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 106/UBND-TD.m ngày 20/5/2022 phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ SEA game 31 và Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 5960/UBND-TD ngày 13/10/2022, Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 26/10/2022 v/v phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 225/UBND-TD.m ngày 28/10/2022 v/v giải quyết tình trạng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người lao động và trong các tầng lớp Nhân dân các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tổ chức 11 hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 956 lượt cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 290 người là lãnh đạo và cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành trong tỉnh. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức 67 hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 7.665 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và huyện tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với cơ quan thanh tra cùng cấp và các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, giám sát, tham gia tiếp công dân, giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, kéo dài, nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong việc giám sát và tham gia tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo ở cơ sở. Công tác hòa giải tiếp tục được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, góp phần giải quyết, hoà giải thành nhiều vụ việc tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế phát sinh khiếu kiện hành chính.

công dân khiếu kiện đông người trong thời gian diễn ra Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 6447/UBND-TD ngày 02/11/2022 v/v rà soát và giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị của công dân; Văn bản số 525/UBND-TD ngày 08/02/2023 V/v vận động, giải thích và xử lý theo quy định đối với công dân khiếu nại gây mất an ninh trật tự tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 488/QĐUBND ngày 22/02/2023 thành lập đoàn kiểm tra, rà soát lại một số vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1173/UBND-TD ngày 11/3/2023 và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Văn bản số 100/UBND-TD.m ngày 17/4/2023 V/v tình hình khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự tại cơ quan Đảng và Nhà nước; số 141/UBND-TD.m ngày 22/5/2023 V/v giải quyết tình hình công dân khiếu nại tại Hà Nội; Văn bản số 252/UBND-TD.m ngày 28/8/2023 về việc giao Đoàn Kiểm tra liên ngành của tỉnh tiếp tục kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết 07 vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài; Văn bản số 7900/UBND-TD ngày 24/10/2023 v/v phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quyết định số 3979a/QĐ-UBND ngày 28/10/2023 V/v thành lập Tổ công tác liên ngành vận động đưa công dân của tỉnh Bình Định đang khiếu kiện tại thành phố Hà Nội về địa phương; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/10/2023 tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 V/v kiện toàn đoàn kiểm tra, rà soát lại một số vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh,...

2. Về trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân

Thực hiện Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân năm 2013, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh để giúp UBND tỉnh thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên. Ban Tiếp công dân tỉnh hiện nay có 06 cán bộ, công chức, gồm: Trưởng ban là Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, 01 Phó Trưởng ban và các chuyên viên. Trụ sở tiếp công dân của tỉnh là địa điểm phục vụ công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời phục vụ việc tổ chức tiếp công dân định kỳ của Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Trụ sở tiếp công dân của tỉnh được xây dựng riêng biệt, vị trí thuận lợi, dễ liên hệ và được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ công tác tiếp công dân theo quy định.

Cán bộ tiếp công dân được lựa chọn, bố trí cơ bản phù hợp với yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật. Quá trình tiếp công dân, người tiếp công dân thực hiện nghiêm quy định tại Điều 8 Luật Tiếp công dân năm 2013; luôn có thái độ đứng mực, tôn trọng công dân, kịp thời lắng nghe, tiếp nhận đơn thư hoặc ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung mà người dân trình bày; giải thích và thuyết phục người dân thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết Phân loại, chuyển đơn, trình người có thẩm quyền xử lý và thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân.

Việc xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện nghiêm túc và được công bố trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, thông báo tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh. Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh là vào ngày 15 hàng tháng (*nếu ngày tiếp công dân định kỳ trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì sẽ tiếp vào ngày làm việc tiếp theo*).

Trách nhiệm tiếp công dân luôn được Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm thực hiện; Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp tiếp dân định kỳ, đột xuất theo quy định, trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh bận công tác đột xuất, sẽ có thông báo tiếp dân vào ngày khác phù hợp hoặc uỷ quyền cho một Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện tiếp công dân. Trong kỳ, UBND tỉnh đã tổ chức tiếp dân định kỳ theo quy định là 24 ngày, với 70 vụ việc; trong đó, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 22 ngày (tỷ lệ 91,7%), uỷ quyền cho Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 02 ngày (tỷ lệ 8,3%).

Trong các buổi tiếp dân định kỳ, đột xuất của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc đối thoại giải quyết khiếu nại đều có sự tham gia của các thành viên mời là Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư để tham gia giám sát, phản biện và phối hợp giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là các vụ việc đông người, kéo dài, phức tạp.

Qua kết quả tiếp dân, đối thoại, đã hướng dẫn, giải thích chính sách pháp luật cho người dân và giải quyết, trả lời cho công dân theo đúng chủ trương, chính

sách của Đảng và các quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời chỉ đạo các ngành chuyên môn kiểm tra, rà soát lại những vụ việc còn sai sót hoặc chưa phù hợp với quy định của pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, UBND tỉnh đã tiếp nhận 1.183 đơn có nội dung khiếu nại, tố cáo. Trong đó, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh là 420 đơn (*396 đơn khiếu nại và 24 đơn tố cáo*).

- Trong tổng số 396 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, đến cuối năm 2023 Chủ tịch UBND tỉnh đã xem xét, giải quyết 375 vụ việc, còn 21 vụ việc đang giải quyết theo quy định. Qua giải quyết khiếu nại đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 9.017 triệu đồng và 990 m² đất các loại, chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm².

Thời hạn giải quyết được chấp hành đúng theo quy định; tuy nhiên có một số ít vụ việc giải quyết còn chậm hơn so với quy định, nhất là các vụ việc khiếu nại có tính chất phức tạp, kéo dài; các vụ khiếu nại liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng có thẩm tra, xác minh lại nguồn gốc sử dụng đất, xây dựng nhà ở,... Do đó cần nhiều thời gian để chính quyền địa phương cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, lấy ý kiến dân cư để xác nhận lại nguồn gốc; nội dung khiếu nại liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng chiếm tỷ lệ lớn, có nhiều vụ việc khiếu nại phát sinh cùng một thời điểm do có nhiều dự án triển khai thực hiện trên cùng địa bàn (*nhất là tại thành phố Quy Nhơn*), trong khi đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại còn mỏng, do đó cũng ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ việc.

- Chủ tịch UBND tỉnh đã xem xét, giải quyết dứt điểm 24 vụ việc. Qua giải quyết tố cáo, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý, củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tại những cơ quan, đơn vị có phát sinh đơn thư tố cáo; đồng thời, đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 10,485 đồng và kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 124,056 triệu đồng. Thời hạn giải quyết tố cáo được thực hiện cơ bản đúng theo quy định; tuy nhiên, một số ít vụ việc giải quyết còn chậm hơn so với quy định vì đơn tố cáo có nhiều nội dung, tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị; vụ việc đã xảy ra quá lâu, mất nhiều thời gian để thu thập hồ sơ, tài liệu, thẩm tra, xác minh.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng, đông người, phức tạp, kéo dài ở địa phương:

Trên địa bàn tỉnh Bình Định không có vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng;

² Vụ việc ông Phan Nhanh ở thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ xây dựng móng nhà trái phép, bị UBND xã Mỹ Đức xử lý vi phạm, UBND huyện Phù Mỹ ra Quyết định cưỡng chế từ năm 2003. Nhưng đến năm 2009 lại bồi thường đất cho ông Nhanh, chưa thu hồi được; đến năm 2011, cấp GCN QSD đất sai quy định; đến năm 2020, ông Nhanh xây dựng nhà kiên cố trái phép với diện tích 120m². Vụ việc trên có dấu hiệu tội phạm, Đoàn kiểm tra liên ngành đã đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc sang Công an tỉnh để chỉ đạo điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 thành lập Tổ công tác để tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh, hạn chế tối đa tình trạng tập trung khiếu kiện đông người kéo ra Hà Nội, đồng thời tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp ở địa phương trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục kiểm tra, rà soát, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc.

Trong kỳ, Thanh tra Chính phủ đã trực tiếp rà soát 02 vụ việc khiếu nại của bà Bùi Thị Hương (*ở thành phố Quy Nhơn*) và bà Đỗ Thị Hương (*ở huyện Phù Cát*). Ngày 22/5/2023, Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 1158/TTCTP-BTCĐTW báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương ban hành Thông báo chấm dứt xem xét, giải quyết đối với 02 vụ việc khiếu nại nêu trên tại Văn bản số 4076/VPCP-V.I ngày 03/6/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Trong năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 27/02/2023, Quyết định số 4757/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 về việc thành lập, kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài (*Chánh Thanh tra tỉnh làm Trưởng đoàn, Phó Giám đốc Công an tỉnh làm Phó Trưởng đoàn; các thành viên của Đoàn kiểm tra liên ngành là lãnh đạo các sở, ban, ngành có liên quan, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh*). Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành rà soát lại tất cả các vụ việc theo các Thông báo Kết luận tiếp công dân định kỳ của Tổng Thanh tra Chính phủ, các vụ việc thường xuyên đến Trụ sở tiếp dân của tỉnh, ra thành phố Hà Nội để khiếu kiện (*tổng cộng 35 vụ việc*). Đến nay đã Đoàn kiểm tra liên ngành đã báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát 29 vụ việc và được Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo giải quyết; Đoàn kiểm tra liên ngành đang tiếp tục kiểm tra, rà soát lại 05 vụ việc còn lại.

Trong số 29 vụ việc đã kiểm tra, rà soát, có 22 vụ việc khiếu nại kéo dài; kết quả kiểm tra, rà soát như sau:

- Có 06 vụ việc đã được các cấp chính quyền của tỉnh Bình Định giải quyết đúng theo quy định, một số vụ việc đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, giải quyết, Thanh tra Chính phủ xem xét, kiểm tra, rà soát và Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với kết quả rà soát, cho ý kiến chỉ đạo xử lý; tuy nhiên, công dân vẫn không chấp hành, tiếp tục khiếu nại kéo dài. Qua kiểm tra, xác minh, rà soát lại toàn bộ hồ sơ vụ việc cho thấy, về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất không có tình tiết mới so với kết quả thẩm tra, xác minh trước đây. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định không đặt vấn đề giải quyết lại các vụ việc nêu trên, đồng thời đã ban hành các Thông báo các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Bình Định không tiếp nhận đơn và không xem xét, giải quyết vụ việc, gửi cho các công dân nêu trên

để chấp hành và gửi các cơ quan Trung ương để biết, không chuyển đơn về địa phương.

- Có 16 vụ việc đã được các cấp chính quyền của tỉnh Bình Định giải quyết đúng theo quy định; công dân không chấp hành quyết định giải quyết của cấp có thẩm quyền, tiếp tục khiếu nại, kiến nghị và đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, rà soát, trả lời cho công dân biết là không có cơ sở xem xét, giải quyết. Qua kiểm tra, xác minh, rà soát lại toàn bộ hồ sơ vụ việc cho thấy, về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất không có tình tiết mới so với kết quả thẩm tra, xác minh trước đây. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định không đặt vấn đề giải quyết lại các vụ việc nêu trên, đồng thời đã ban hành các Thông báo các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Bình Định không tiếp nhận đơn và không xem xét, giải quyết vụ việc, gửi cho các công dân nêu trên để chấp hành và gửi các cơ quan Trung ương để biết, không chuyển đơn về địa phương.

(Có danh sách vụ việc cụ thể kèm theo)

4. Việc thực hiện giải quyết và trả lời đối với các kiến nghị sau giám sát của MTTQ Việt Nam:

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát của MTTQ Việt Nam.

5. Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Chủ tịch UBND tỉnh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời, đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong kỳ, các ngành, địa phương trong tỉnh đã tiến hành 50 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 74 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua thanh tra, đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ, giải quyết không đúng quy định các vụ việc thuộc thẩm quyền, qua đó góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi, ưu điểm và nguyên nhân

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bình Định trong thời gian qua được cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực; ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác tiếp công dân của các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là ở cấp tỉnh và cấp huyện tiếp tục được duy trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân được lựa chọn, bố trí cơ bản phù hợp với yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật. Nhiều ngành, địa phương đã chú trọng chỉ đạo tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý, để kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động. Quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã chú trọng thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với công dân; vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật để bảo đảm giải quyết dứt điểm vụ việc.

Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu; phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật; thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện thường xuyên. Công tác hòa giải ở cơ sở được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, góp phần hòa giải thành nhiều vụ tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế tình trạng đề vụ việc diễn biến phức tạp, phát sinh thành các khiếu kiện hành chính.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của một số cơ quan, đơn vị, nhất là các đơn vị cấp cơ sở còn có sai sót; chưa thực sự gắn với yêu cầu chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, để một số vụ việc giải quyết lần đầu quá thời hạn theo quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số ngành, địa phương chưa thường xuyên, nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả. Công tác quản lý nhà nước và việc thực thi pháp luật của một số cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức còn có những trường hợp tồn tại, khuyết điểm, nhất là trong những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân như: quản lý, sử dụng đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, giao đất tái định cư, xử lý vi phạm hành chính, thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội...

Nguyên nhân khách quan, chủ quan của những tồn tại hạn chế chủ yếu là do:

- Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có một số quy định bất cập, thiếu đồng bộ, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, thường xuyên thay đổi, gây nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, đơn vị có mặt còn hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật

của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo; gửi đơn vượt cấp lên tỉnh và Trung ương, vì tâm lý cho rằng cấp trên sẽ giải quyết đúng nguyện vọng hơn cấp cơ sở. Một số trường hợp công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, liên kết, vận động tập trung khiếu kiện đông người, gây áp lực đối với chính quyền đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT


- Hiện nay có nhiều trường hợp người khiếu nại, tố cáo có hành vi vi phạm pháp luật như: vi phạm quy chế tiếp công dân, cố tình khiếu nại, tố cáo sai sự thật, kích động, xúi giục, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, đơn vị, người có trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhưng thực tế rất khó xác lập hồ sơ để xử lý do chưa có hướng dẫn cụ thể. Do đó, kiến nghị Chính phủ cần sớm ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực khiếu nại, tố cáo.

- Kiến nghị Quốc hội tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong đó xác định rõ trách nhiệm của công dân trong khiếu nại, xác định “điểm dừng”, tránh trường hợp nhiều vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại hoặc chuyển sang tố cáo kéo dài, vượt cấp.

- Một số vụ việc khiếu nại đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, đã kiểm tra, rà soát lại nhiều lần; kể cả những vụ việc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Chính phủ đã kiểm tra, rà soát, đề xuất và có ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ, nhưng công dân vẫn cố tình không chấp hành, không hợp tác với địa phương để giải quyết dứt điểm, không khởi kiện đến Tòa án nhân dân để giải quyết theo quy định của pháp luật mà tiếp tục gửi đơn đến các cơ quan ở Trung ương yêu cầu giải quyết. Khi tiếp nhận đơn, thư của công dân, đề nghị các cơ quan ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với địa phương để biết kết quả giải quyết và trả lời cho công dân, tránh tình trạng chuyển đơn về địa phương yêu cầu giải quyết theo thẩm quyền, công dân lợi dụng, lấy cớ có ý kiến chỉ đạo của các cơ quan Trung ương nên yêu cầu địa phương tiếp tục giải quyết.

Trên đây là kết quả việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 và năm 2023, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo./

Nơi nhận:

- Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP và PVP-TD;
- Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT. 

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÔNG KÊ

Danh sách vụ việc khiếu nại, kiến nghị phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2024 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
01	Bà Bùi Thị Hương (ở tổ 18, khu vực 4, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất ruộng muối có nguồn gốc của gia đình bà (phía bên ngoài) tại phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn do Nhà nước thu hồi để xây dựng Khu dân cư Nam sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn	Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết lần đầu năm 2008, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2009; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý kết luận năm 2017. Thanh tra Chính phủ đã trực tiếp kiểm tra, rà soát và Thủ tướng Chính phủ đồng ý với kết quả rà soát.
02	Bà Đỗ Thị Hương (ở thôn Thăng Kiên, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát)	Khiếu nại đòi lại đất tại xã Cát Khánh, huyện Phù Cát có nguồn gốc của gia đình bà do Nhà nước thu hồi để thực hiện quy hoạch xây dựng Khu dân cư xã Cát Khánh.	Chủ tịch UBND huyện Phù Cát giải quyết khiếu nại lần đầu và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định giải quyết khiếu nại lần hai; Tòa án nhân dân các cấp của tỉnh Bình Định đã xét xử theo quy định. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý. Thanh tra Chính phủ đã rà soát và Thủ tướng Chính phủ đồng ý với kết quả rà soát.
03	Bà Nguyễn Thị Hồng	Khiếu nại đòi lại 2.632,2m ² tại thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát, vì cho rằng toàn bộ diện tích đất này do gia đình phía chồng bà	Chủ tịch UBND huyện Phù Cát giải quyết lần đầu năm 2015 và Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
	(ở thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát)		năm 2016. Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, đề xuất, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến đồng ý năm 2017
04	Bà Phạm Thị Hòa (ở thôn An Quang Tây, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát)	Yêu cầu công nhận QSD đất đối với các thửa đất tại xã Cát Khánh, huyện Phù Cát do Nhà nước thu hồi, thực hiện quy hoạch xây dựng Khu dân cư mới và Trường TH số 1 xã Cát Khánh	Chủ tịch UBND huyện Phù Cát giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2013 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai năm 2013. Trên cơ sở rà soát và đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến kết luận tại Văn bản số 12233/VPCP-V.I ngày 15 tháng 11 năm 2017
05	Bà Nguyễn Thị Hai (ở xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu bồi thường toàn bộ 2.046,7 m ² đất; yêu cầu tính hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề và giao đất tái định cư do ảnh hưởng dự án Khu du lịch Dviews Resort	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã trả lời, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần đầu năm 2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết lần hai năm 2017. Thanh tra Chính phủ đã tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Thị Hai.
06	Bà Hồ Thị Bông (ở thôn Hải Đông, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu hỗ trợ ổn định đời sống và bồi thường, hỗ trợ cây xác máu, cây vụn tuế; giao đất sản xuất nông nghiệp do bị ảnh hưởng dự án Khu du lịch Vinpearl Quy Nhơn	Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần đầu năm 2020, Bộ Tài nguyên và môi trường giải quyết lần hai năm 2021
07	Bà Nguyễn Thị Rạng (ở thôn Hải)	Bà Nguyễn Thị Rạng khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ bổ sung 474,32 m ² đất vườn còn thiếu, bồi thường 100% giá trị nhà cửa, vật kiến trúc, cấp 50	Vụ việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Rạng đã được Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại lần đầu, Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết khiếu nại

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
	Đông, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn)	m2 đất dịch vụ và hỗ trợ ổn định đời sống cho hộ bà giống như các hộ dân có hộ khẩu và sinh sống tại thôn Hải Giang, xã Nhơn Hải bị ảnh hưởng di dời GPMB Dự án Khu du lịch Vinpearl Quy Nhơn.	lần hai và vụ việc nêu trên đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát lại nhiều lần.
08	Bà Lê Thị Hồng Độ (ở tổ 02, khu vực 7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu bồi thường, hỗ trợ 33m ² theo loại đất ở và bố trí 01 lô đất tái định cư do ảnh hưởng Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D (đoạn từ Ngã ba Long Vân đến Bến xe liên tỉnh)	Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết lần đầu năm 2016, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2016. Tòa án nhân dân tỉnh xét xử sơ thẩm năm 2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm năm 2018, bác đơn khởi kiện. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trả lời năm 2019 “không kháng nghị Giám đốc thẩm”
09	Ông Nguyễn Nhâm và một số hộ dân (ở tổ 2, KV8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu bồi thường 124,9m ² đất xen kẽ giữa các ngôi mộ; bồi thường kinh phí ông đã mua đất để di dời cải táng 40 ngôi mộ bị ảnh hưởng công trình Khu dân cư khu vực núi Mồ Côi, thành phố Quy Nhơn. Kiến nghị được bồi thường, hỗ trợ đất trồng lúa bị ảnh hưởng Dự án Khu dân cư phía Đông Viện sốt rét tương tự như các hộ dân trong Dự án Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông	Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết lần đầu năm 2021 và Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần 2 năm 2021, không có cơ sở để bồi thường kinh phí ông tự mua đất để cải táng 40 ngôi mộ. Chỉ đạo tính toán hỗ trợ bằng giá đất nông nghiệp 124,9 m ² đất xen kẽ giữa các ngôi mộ UBND thành phố Quy Nhơn trả lời năm 2021; Chủ tịch UBND tỉnh trả lời tại các Văn bản số 1916/UBND-TD ngày 13 tháng 4 năm 2022, số 6238/UBND-TD ngày 25 tháng 10 năm 2022
10	Bà Nguyễn Thị Nhiều (ở tổ 02, khu vực	Yêu cầu bồi thường toàn bộ 51,1m ² đất bị thu hồi của hộ bà để thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Quốc lộ 1D (đoạn từ Ngã ba Long Vân đến Bến xe liên tỉnh).	Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn giải quyết lần đầu năm 2016, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2017. Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục đã chỉ đạo kiểm tra, rà soát lại và có Văn bản trả lời đơn cho bà năm 2021.

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
	7, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn)		
11	Bà Võ Thị Nghè (ở thôn Hải Nam, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu Nhà nước xem xét công nhận diện tích 250m ² tại thôn Hải Nam, xã Nhơn Hải đã bị Ủy ban nhân dân xã Nhơn Hải cưỡng chế	Vụ việc khiếu nại đã được UBND xã Nhơn Hải giải quyết lần đầu năm 2020, Chủ tịch UBND TP Quy Nhơn giải quyết khiếu nại lần hai tháng 8 năm 2020
12	Bà Bùi Thị Thuận (ở thôn Hoà Nghĩa, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ)	Yêu cầu công nhận QSD đất đối với thửa đất có tực danh Rừng Dầu và thửa đất có tực danh Gò Căng tại thôn Hòa Nghĩa, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ cho hộ gia đình bà.	- Thửa đất có tực danh Rừng Dầu: Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ giải quyết lần đầu năm 2013, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2015 - Đối với thửa đất có tực danh Gò Căng: Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ giải quyết lần đầu năm 2017, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết lần hai năm 2018
13	Ông Dương Mạnh Tiến (ở thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ)	Khiếu nại Quyết định liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế của UBND huyện Phù Mỹ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2020; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai năm 2021, không công nhận nội dung khiếu nại
14	Bà Nguyễn Thị Chu (ở thôn Phú Hòa, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ)	Khiếu nại Quyết định liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế của UBND huyện Phù Mỹ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2020; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai năm 2021, không công nhận nội dung khiếu nại

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
15	Bà Nguyễn Thị Cẩm (ở thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ)	Khiếu nại Quyết định liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế của UBND huyện Phù Mỹ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2020; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai năm 2021, không công nhận nội dung khiếu nại
16	Ông Trương Hồng Sơn (ở thôn An Giang Đông, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ)	Khiếu nại Quyết định liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế của UBND huyện Phù Mỹ	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2020; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai năm 2021, không công nhận nội dung khiếu nại
17	Bà Phạm Thị Tiềm (ở thôn Phú Thứ, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ)	<ul style="list-style-type: none"> - Khiếu nại liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế khắc phục hậu quả. - Kiến nghị xem xét, giải quyết cho gia đình bà xây dựng nhà ở cho con trên đất tại thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức 	Vụ việc đã được Chủ tịch UBND xã Mỹ Đức giải quyết khiếu nại lần đầu năm 2023, theo đó: Không công nhận nội dung đơn khiếu nại của bà Phạm Thị Tiềm.
18	Ông Lâm Vịnh (ở số 237/22 Hoàng Văn Thụ, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn)	Khiếu nại việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB137744 ngày 04/12/2006 cho hộ bà Trần Anh Minh chồng lần lên diện tích đất của gia đình ông đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà số 4933/CNSH ngày 23/8/1993.	Vụ việc khiếu nại của ông Lâm Vịnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân; UBND thành phố Quy Nhơn, UBND tỉnh đã kiểm tra, rà soát và có văn bản trả lời, hướng dẫn ông Lâm Vịnh khởi kiện ra Tòa án theo quy định nhưng ông Vịnh không thực hiện mà tiếp tục khiếu nại kéo dài

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
		Tổ cáo một số nội dung liên quan đến Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Lợi	Vụ việc tố cáo của ông Lâm Vịnh đã được Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, xác minh và kết luận, xử lý và thông báo cho ông Lâm Vịnh
19	Hộ ông Nguyễn Văn Phú (ở số 20 Nguyễn Nghiêm, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn)	Ông Nguyễn Văn Phú khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với thửa đất số 164, TĐĐ số 10, diện tích 100m ² có nguồn gốc do ông Trương Ngọc Cát cho ông vào năm 1999 bằng giấy viết tay, ông xây dựng nhà vào năm 2002 (vách tole, mái tole, nền gạch) bị UBND phường Ghèn Ráng tổ chức cưỡng chế. Hiện nay, diện tích đất nêu trên được Nhà nước thu hồi, quy hoạch và giao đất cho ông Nguyễn Thái Sơn.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn giải quyết khiếu nại lần đầu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh ông Nguyễn Văn Phú và ông Trương Văn Cát không có nhà ở phải đi ở nhờ nhà người khác và xét thực tế mồ mả bị ảnh hưởng dự án, vì vậy UBND tỉnh đồng ý chủ trương và giao UBND thành phố Quy Nhơn xét giao cho ông Nguyễn Văn Phú và ông Trương Văn Cát mỗi ông 01 lô đất ở có diện tích 46,2m ² , thu tiền theo giá đất ở thị trường để ổn định cuộc sống.
20	Ông Bùi Khương Tài (ở tổ 01, KV8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn)	Yêu cầu giao thêm 01 lô đất tái định cư, miễn tiền sử dụng đất; vì ông cho rằng nhà của ông ở mặt tiền Quốc lộ 1D, có chiều ngang 8,5m, gia đình ông có 15 nhân khẩu nhưng chỉ được giao 01 lô đất tái định cư có mặt tiền 4,5m là chưa tương xứng với thửa đất bị thu hồi trong Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D (đoạn từ ngã ba Long Vân đến bến xe khách Quy Nhơn)	Vụ việc khiếu nại của ông Bùi Khương Tài đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn giải quyết khiếu nại lần đầu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai. Sau đó, ông Bùi Khương Tài tiếp tục có đơn khiếu nại, đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, rà soát và tổ chức đối thoại trực tiếp và có thông báo kết luận chỉ đạo giải quyết khiếu nại

STT	Họ và tên công dân khiếu nại	Nội dung khiếu nại	Kết quả đã giải quyết
21	<p>Ông Võ Văn Tâm (ở thôn Thủ Thiên Hạ, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn)</p>	<p>Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn cấp lại đất rẫy cũ cho gia đình ông tại 05 khu vực, với tổng diện tích khoảng 10 hecta, ở thôn 3, thôn 4 và thôn Thủ Thiện Hạ, xã Bình Nghi, vì ông cho rằng các diện tích đất này có nguồn gốc do gia đình ông khai hoang.</p>	<p>Vụ việc khiếu nại, phản ánh của ông Võ Văn Tâm đã được Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết khiếu nại, phản ánh và thông báo kết quả cho ông theo đúng quy định của pháp luật; đến nay vụ việc không có tình tiết mới</p>
22	<p>Bà Phạm Thị Ngọc Hiền (ở số 16 đường Phạm Hồng Thái, thành phố Quy Nhơn)</p>	<p>Yêu cầu yêu cầu giao thêm 100 m² đất ở tái định cư không thu tiền sử dụng đất và tính toán bồi thường theo giá đất ở đối với diện tích còn lại 209,4m² cho hộ bà do đất có nguồn gốc do ông nội bà là Phạm Văn Thuận tạo lập từ trước năm 1954 được Ty Điện địa Bình Định cấp Chứng thư kiến điền thuộc thôn Hưng Thạnh, xã Phước Hậu, Quận Tuy Phước, tỉnh Bình Định bị thu hồi thực hiện Dự án xây dựng Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh.</p>	<p>Vụ việc khiếu nại của ông Phạm Ngọc Anh (cha bà Phạm Thị Ngọc Hiền) đã Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết lần đầu. Sau đó, hộ ông Phạm Ngọc Anh có kiến nghị xem xét điều kiện hoàn cảnh giao đất ở để hộ ổn định cuộc sống và cam kết giao trả mặt bằng, không khiếu nại nếu được đồng ý. UBND tỉnh xem xét, thống nhất chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện giao cho hộ 02 lô đất ở có diện tích mỗi lô là 80 m², thu tiền theo quy định</p>

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

PHỤ LỤC 1

THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP CÔNG DÂN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

(Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023)

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tỉnh/thành phố	Tổng số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chủ tịch UBND	Tiếp dân định kỳ					Tiếp dân đột xuất				
			Tổng số ngày tiếp dân (theo quy định)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND uỷ quyền		Tổng số ngày tiếp dân đột xuất (trong trường hợp cần thiết)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND uỷ quyền	
				Số ngày	Tỷ lệ (%)	Số ngày	Tỷ lệ (%)		Số ngày	Tỷ lệ (%)	Số ngày	Tỷ lệ (%)
1	Bình Định	19	24	22	91.7	2	8.3	0	0	0	0	0

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

PHỤ LỤC 2

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO
CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023)

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tỉnh/thành phố	Tổng số đơn, vụ việc tiếp nhận	Tổng số đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn, vụ việc giải quyết quá thời hạn	Khiếu nại						Tổ cáo							
					Tổng số vụ việc	Đã giải quyết		Đang giải quyết		Chưa giải quyết		Tổng số vụ việc	Đã giải quyết		Đang giải quyết		Chưa giải quyết	
						Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)		Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)
1	Bình Định	1,183	420	0	396	375	94.70	21	5.30	0	0.00	24	24	100.00	0	0.00	0	0.00